

'Cánh đồng không dấu chân': Khi khuyến nông phải trở lại đúng vai trò

21:07 08/04/2026

Khuyến nông phải quay về đúng bản chất là "cầu nối" giữa khoa học - quản lý - sản xuất, tránh tình trạng hình thức, chạy theo phong trào, tổ chức mô hình nhưng thiếu khả năng nhân rộng.



Khuyến nông cần tập trung xây dựng các mô hình đủ lớn, gắn với điều kiện thực tế và có sự tham gia của nhiều bên - Ảnh: VGP/Đỗ Hương

Mô hình "cánh đồng không dấu chân"

Tại thôn Đông Mẫu, xã Yên Cường, tỉnh Ninh Bình thay vì cấy lúa thủ công thì trên cánh đồng đã có chiếc máy sạ hàng kết hợp vùi phân hoạt động liên tục. Chỉ trong chưa đầy một giờ, toàn bộ diện tích đã hoàn tất gieo sạ và bón phân - công việc trước đây cần nhiều ngày công lao động.

Mô hình do HTX nông nghiệp Nam Cường triển khai trong bối cảnh lao động nông thôn ngày càng thiếu hụt. Với khoảng 1.600 hộ canh tác hơn 200ha, bài toán nhân công trở thành rào cản lớn. Chi phí cấy thủ công lên tới khoảng 800.000 đồng/sào, trong khi phương thức cơ giới hóa mới giúp giảm còn khoảng

1/3, thậm chí thấp hơn ở quy mô lớn.

Không chỉ tiết kiệm chi phí, kỹ thuật sạ hàng kết hợp vùi phân còn thay đổi cách cây lúa sinh trưởng. Hạt giống được đặt dưới đất, cách phân bón một khoảng hợp lý, giúp rễ phát triển tốt, hấp thụ dinh dưỡng hiệu quả. Nhờ đó, lượng phân đạm có thể giảm khoảng 30%, sâu bệnh ít hơn, cây cứng hơn và giảm nguy cơ đổ ngã.

Theo các chuyên gia của Viện Nghiên cứu lúa Quốc tế (IRRI), phương pháp này đã chứng minh hiệu quả tại Đồng bằng sông Cửu Long từ năm 2024, giúp năng suất tăng 5-10%. Khi áp dụng tại miền Bắc, quy trình được điều chỉnh phù hợp điều kiện canh tác, từ san phẳng mặt ruộng đến quản lý nước và xử lý rơm rạ.

Điểm đáng chú ý của mô hình không chỉ nằm ở tiến bộ kỹ thuật, mà ở cách tổ chức sản xuất theo chuỗi. Ngay từ đầu, doanh nghiệp giống đã tham gia lựa chọn giống phù hợp, hướng tới mục tiêu ổn định chất lượng thay vì chạy theo năng suất đơn thuần. Khi chất lượng đồng đều, khả năng ký hợp đồng bao tiêu dài hạn được mở ra, giúp nông dân yên tâm sản xuất.

Cách tiếp cận này phản ánh rõ nét định hướng mới của khuyến nông: không dừng ở "dạy cách làm", mà phải tổ chức lại sản xuất, kết nối nông dân với doanh nghiệp và thị trường. Khi đó, hiệu quả không chỉ đo bằng năng suất, mà bằng lợi nhuận và tính bền vững.

Thực tế tại mô hình cho thấy, khi chi phí đầu vào giảm và giá bán được cải thiện nhờ chất lượng ổn định, nông dân bắt đầu thay đổi cách tính toán. Lợi nhuận không còn phụ thuộc vào sản lượng, mà phụ thuộc vào khả năng tối ưu chi phí và nâng cao giá trị sản phẩm.

Không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế, mô hình còn góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải của ngành nông nghiệp. Việc giảm phân bón, giảm thuốc bảo vệ thực vật, quản lý nước hợp lý giúp cắt giảm đáng kể lượng khí nhà kính từ sản xuất lúa – lĩnh vực phát thải lớn nhất trong trồng trọt.

Tái định vị khuyến nông từ thực tiễn

Từ mô hình tại Ninh Bình có thể thấy rõ một hướng đi mới của khuyến nông hiện đại. Thay vì triển khai các mô hình nhỏ lẻ, ngắn hạn, khuyến nông cần tập trung xây dựng các mô hình đủ lớn, gắn với điều kiện thực tế và có sự tham gia của nhiều bên: nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp và nhà khoa học.

Quan trọng hơn, khuyến nông phải chuyển từ tư duy "hỗ trợ" sang "đồng hành", từ "trình diễn" sang "nhân rộng". Mỗi mô hình không chỉ là một vụ sản xuất, mà

là bước khởi đầu cho quá trình thay đổi phương thức canh tác, tổ chức sản xuất và tư duy kinh tế của nông dân.

Thực tế cho thấy, trong thời gian qua, không ít hoạt động khuyến nông vẫn mang nặng tính trình diễn, làm mô hình để báo cáo, trong khi hiệu quả lan tỏa đến người dân còn hạn chế. Nhiều mô hình sau khi kết thúc hỗ trợ không được duy trì do thiếu liên kết thị trường, thiếu vốn hoặc không phù hợp điều kiện thực tế.

Điều này đòi hỏi hệ thống khuyến nông phải thay đổi tư duy, từ "làm thay, hỗ trợ một lần" sang "đồng hành dài hạn", từ "truyền đạt một chiều" sang "tương tác hai chiều", trong đó nông dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà trở thành chủ thể tham gia.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Thanh Nam nhìn nhận, một trong những điểm cốt lõi của khuyến nông hiện đại là phải xuất phát từ nhu cầu thị trường, thay vì bắt đầu từ khả năng cung ứng kỹ thuật. Điều này đòi hỏi sự tham gia sâu hơn của doanh nghiệp trong toàn bộ quá trình, từ xây dựng mô hình, lựa chọn giống, quy trình sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến nông khi đó không chỉ là "người truyền đạt" mà trở thành "nhà tổ chức sản xuất", hỗ trợ hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, hướng dẫn nông dân đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu.

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, khuyến nông cần tận dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động. Các nền tảng số có thể giúp phổ biến kiến thức nhanh chóng, giảm chi phí tổ chức tập huấn, đồng thời tạo kênh tương tác trực tiếp giữa chuyên gia và nông dân.

Việc ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong dự báo thời tiết, sâu bệnh, thị trường cũng mở ra hướng đi mới cho khuyến nông, giúp tư vấn chính xác và kịp thời hơn.

Tuy nhiên, chuyển đổi số chỉ thực sự hiệu quả khi đi kèm với nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ khuyến nông và khả năng tiếp cận công nghệ của nông dân.

Để đáp ứng yêu cầu mới, cần tiến hành tái cấu trúc toàn diện hệ thống khuyến nông theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả. Trong đó, cần phân định rõ vai trò của Nhà nước và các thành phần khác, tăng cường xã hội hóa hoạt động khuyến nông. Nhà nước tập trung vào xây dựng cơ chế, chính sách, hỗ trợ ban đầu và giám sát; trong khi doanh nghiệp, tổ chức khoa học và hợp tác xã tham gia sâu vào triển khai thực tế.

Đặc biệt, cần đổi mới cơ chế tài chính cho khuyến nông, chuyển từ cấp phát kinh phí theo kế hoạch sang đặt hàng theo kết quả đầu ra, lấy hiệu quả kinh tế – xã hội làm tiêu chí đánh giá.

Tái định vị khuyến nông không chỉ là yêu cầu nội tại của ngành, mà còn là điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại, bền vững.

Theo chinhphu.vn